

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 07 tháng 3 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Cao Xuân Bằng
2. Bà: Lê Thị Hiền

-Thư ký phiên tòa: Ông Hà Xuân Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thuật - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 23/02/2018, đối với bị cáo;

Đỗ Văn T, sinh năm 1987; Nơi sinh xã Th, huyện Th1, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn Phâng Kh, xã Th, huyện Th2, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn T (đã chết) và bà Phan Thị S, sinh năm 1964; Có vợ: Trương Thị D, sinh năm 1992; Có một con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày từ 24/11/2017, tạm giam từ ngày 27/11/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo là: Ông Trịnh Văn Thịnh và bà Lương Thanh Vân Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Trương Thị D Sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Phông Kh, xã Th, huyện Th1, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, Đỗ Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Phông Kh, xã Th, huyện Th1, tỉnh H gọi điện thoại di động cho Lý Quang Ch, sinh năm 1989 ở Thôn Ch, xã K, huyện Th2, tỉnh H để hỏi mua Heroine, Ch đồng ý. Tán đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 17N5-7878 từ nhà đến nhà Ch để mua Heroine về sử dụng. Tại cổng nhà Ch, T đã đưa cho Ch 300.000đ, Ch đưa cho T một gói Heroine bọc bên ngoài bằng túi ni lon màu trắng dạng vỏ túi đựng xi lanh. T đã cầm gói Heroine ở tay trái rồi điều khiển xe máy để đi về nhà đến Km 92+700 Quốc lộ 217 thuộc địa phận Thôn Đ, xã X, huyện Th2 thì bị tổ công tác giao thông Công an huyện Th2 kiểm tra, T đã thả 01 gói Heroine vừa mua được cầm ở tay trái xuống đất. Tổ công tác yêu cầu T cầm lên mở ra, bên trong lớp giấy bạc chứa cục bột màu trắng, T khai nhận đó là Heroine.

Công an huyện Th2 đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, cùng 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen-bạc, có số IMEI: 35567707470164, gắn kèm sim số 0976469153, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIAE71, màu bạc - đỏ, có số IMEI: 356926034645245, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01(một) Xe mô tô BKS 17N5-7878, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn xanh-trắng, số máy 5P71-040515;số khung:710AY040515, xe đã qua sử dụng.

- 01(một) Giấy đăng ký xe mô tô số 009378, BKS 17N5-7878 mang tên Đinh Đức Huynh, địa chỉ Đồng Bằng, An Lễ, Quỳnh phụ, Thái Bình, do công an huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 29/11/2010.

- 01(một) Giấy phép lái xe mô tô số 380157024365 mang tên Đỗ Văn T sinh năm 1987, nơi cư trú: Xã Th, huyện Th1, tỉnh H, do sở GTVT Thanh Hóa cấp ngày 24/09/2015.

- 01(một) Giấy chứng minh nhân dân số 173110124 mang tên Đỗ Văn T, sinh ngày 20/02/1987, nguyên quán: Xã Kh, huyện H, tỉnh H. Nơi ĐKHKTT: Xã Th, huyện Th1, tỉnh H.

Tại bản kết luận giám định số 2463/MT-PC54, ngày 27/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Cục bột dạng nén màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,333g loại: Heroine.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, Đỗ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSBT-MT, ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đỗ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá thước đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của quốc hội; điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo: Từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen - bạc, có số IMEI: 35567707470164, gắn kèm sim số 0976469153; Trả lại điện thoại di động nhãn hiệu NOKIAE71, màu bạc - đỏ, có số IMEI: 356926034645245 và xe máy cùng các giấy tờ liên có liên quan của bị cáo cho vợ bị cáo là chị Trương Thị D. Tất cả vật chứng và tài sản đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Quan điểm người bào chữa: Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là 12 tháng tù để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước ta đối với người biết ăn năn hối cải, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết sử dụng ma túy là sai trái với pháp luật mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về với xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, người bào chữa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T, Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, Đỗ Văn T gọi điện thoại di động cho Lý Quang Ch để hỏi mua Heroine về sử dụng, Ch đồng ý. T đã đi xe mô tô đến nhà của Ch, tại cổng nhà Ch, T đã đưa cho Ch 300.000đ, Ch đưa cho T một gói Heroine bọc bên ngoài bằng túi ni lon màu trắng dạng vỏ túi đựng xi lanh, bên trong lớp giấy bạc chứa cục bột màu trắng, T cầm ở tay trái và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 17N5-7878 về nhà thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định số 2463/MT-PC54, ngày 27/11/2017 kết luận: Cục bột dạng nén màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,333g loại: Heroine.

Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hại lớn cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây tác hại nhiều mặt của đời sống xã hội. bị cáo có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Động cơ và mục đích của bị cáo là mua Heroine về để sử dụng riêng cá nhân vì bị cáo là người nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; tiền sự không, tiền án không; cần phải xử phạt tù bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo người phạm tội trở thành người tốt. Nhưng khi lượng hình phạt cũng cần xem xét giảm hình phạt cho bị cáo vì sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; tương ứng với điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

So sánh quy định quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì mức phạt tù từ hai năm đến bảy năm, cao hơn so với mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2016, của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao nên cho bị cáo được hưởng mức khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự hiện hành năm 2015.

Đề nghị của Viện kiểm sát: Về áp dụng pháp luật là có căn cứ theo quy định, mức hình phạt hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo mua ma túy về tàng trữ mục đích là sử dụng cho bản thân, gia đình rất khó khăn, thuộc diện hộ nghèo là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Cơ quan quan điều tra đã thu giữ của bị cáo gồm: Toàn bộ gói niêm phong và 0,309g cục bột dạng nén màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định. Tất cả được đựng trong 01(một) phong bì niêm phong số 2463/MT-PC54 do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Gia Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen-bạc, có số IMEI: 35567707470164 gắn kèm sim số 0976469153 điện thoại đã qua sử dụng. T dùng vào việc gọi để mua Heroine là Công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Toàn bộ gồm 01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIAE71, màu bạc - đỏ, có số IMEI: 356926034645245. Điện thoại đã qua sử dụng; 01(một) xe mô tô BKS 17N5-7878, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn xanh-trắng, số máy 5P71-040515; số khung: 710AY040515, xe đã qua sử dụng; 01(một) Giấy đăng ký xe mô tô số 009378, BKS 17N5-7878 mang tên Đinh Đức Huynh, địa chỉ Đồng Bằng, An Lễ, Quỳnh phụ, Thái Bình, do công an huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 29/11/2010; 01(một) Giấy phép lái xe mô tô số 380157024365 mang tên Đỗ Văn Tấn sinh năm 1987, nơi cư trú: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, do sở GTVT Thanh Hóa cấp ngày 24/09/2015; 01(một) Giấy chứng minh nhân dân số 173110124 mang tên Đỗ Văn Tấn, sinh ngày 20/02/1987, nguyên quán: Xã Hoàng Khánh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Xét thấy các tài sản đã thu giữ không phải là vật chứng; không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo. Bị cáo đề nghị trả cho vợ bị cáo là chị Trương Thị D vì chiếc xe mô tô và điện thoại là tài sản chung của vợ chồng, ở nhà cần phải sử dụng, còn lại các giấy tờ khác thì cho vợ bị cáo được nhận thay. Xét thấy đề nghị của bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận trả lại tài sản và giấy tờ cho vợ bị cáo là chị Trương Thị D.

Về nguồn gốc ma túy, T khai mua của Lý Quang Ch. Tại Cơ quan điều tra Ch không thừa nhận việc đã bán Heroine cho T nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[4] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Đỗ Văn T 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 24 tháng 11 năm 2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) để bảo đảm cho việc thi hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ gói niêm phong và 0,309g cục bột dạng nén màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu giám định. Tất cả được đựng trong 01(một) phong bì niêm phong số 2463/MT-PC54 do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Gia Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen-bạc, có số IMEI: 35567707470164 gắn kèm sim số 0976469153, điện thoại đã qua sử dụng.

Trả lại cho vợ bị cáo là chị Trương Thị D toàn bộ tài sản và các giấy tờ gồm: 01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIAE71, màu bạc-đỏ, có số IMEI: 356926034645245, điện thoại đã qua sử dụng; 01(một) xe mô tô BKS 17N5-7878, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn xanh-trắng, số máy 5P71-040515; số khung: 710AY040515, xe đã qua sử dụng; 01(một) Giấy đăng ký xe mô tô số 009378, BKS 17N5-7878 mang tên Đinh Đức Huynh, địa chỉ Đồng Bằng, An Lễ, Quỳnh phụ, Thái Bình, do công an huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 29/11/2010; 01(một) Giấy phép lái xe mô tô số 380157024365 mang

tên Đỗ Văn Tấn sinh năm 1987, nơi cư trú: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, do sở GTVT Thanh Hóa cấp ngày 24/09/2015; 01(một) Giấy chứng minh nhân dân số 173110124 mang tên Đỗ Văn Tấn, sinh ngày 20/02/1987, nguyên quán: Xã Hoằng Khánh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 08 ngày 08/02/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th2;
- Công an huyện Th2, Công an trại giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th2;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Đại Long